ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2684/QĐ-UBND

Son La, ngày 31 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty <u>cổ phần Khoáng sả</u>n Tây Bắc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3026/GP-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần Khoáng sản Tây Bắc;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Khoáng sản Tây Bắc và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 747/TTr-STNMT ngày 24/10/2019,

QUYÉT ĐỊNH:

- **Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3026/GP-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Sơn La với những nội dung sau:
- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy chế biến kim loại màu Sơn La của Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc (địa chỉ: Bản Sao Tua, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La).
- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước cho sản xuất của Nhà máy chế biến kim loại màu Sơn La.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp.
 - 4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 5.000 VNĐ/m³.
- 5. Tổng số tiền phải nộp: 42.278.670 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi đồng).

- Số tiền phải nộp hằng năm:
- + Năm 2017 (tính từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017): Không.
- + Các năm tiếp theo (từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/8/2029): Mỗi năm 3.523.223 đồng.
 - 6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.
- 7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.
- Điều 2. Cục thuế tỉnh có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4, Điều 16, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.
- Điều 3. Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3, Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1, Điều 12, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Mộc Châu – Vân Hồ; Giám đốc Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhân:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục thuế tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, HS Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Minh Hùng